

Tình hình kinh tế thế giới thời gian qua trải qua nhiều biến động. Điều đó đã tác động không nhỏ đến nền kinh tế nước ta. Những tháng cuối năm 2008 được nhiều chuyên gia đánh giá là rất khó khăn. Làm thế nào để cứu giúp nền kinh tế nước nhà vượt qua được những khó khăn đó? Chúng tôi có bài ghi nhận ý kiến của chuyên gia kinh tế PGS Nguyễn Văn Nam - nguyên thành viên Ban nghiên cứu của Thủ tướng về vấn đề này



Giữ tốc độ tăng trưởng vừa phải nhưng bền vững

Thời gian qua, nhiều người có tâm lý chấp nhận lạm phát “một tí” để tăng trưởng. Chúng ta cần loại bỏ việc coi nhẹ sự ổn định này. Các nước chỉ chấp nhận mức lạm phát dưới 3% để tăng trưởng.

Không nên có tâm lý sống chung với bệnh, chấp nhận bệnh. Muốn chống lạm phát bền vững, cần phải lượng hóa lạm phát bao nhiêu là thật sự chấp nhận được. Không thể để ra cho phép lạm phát bằng GDP, sau đó lại cố giảm xuống bằng các biện pháp khác.

Cần để ra con số lạm phát cố định, sau đó hàng mọi giá phải giữ. Nếu cho chỉ số lạm phát bằng con số tăng trưởng thì khi có nguy cơ cao hơn, phải dám chấp nhận hi sinh tăng trưởng để giữ lạm phát, cản đối vi mô.

Nhìn thẳng vào chỉ số GDP của VN năm 2007 còn thấy nhiều điều băn khoăn. Phân tích một cách khách quan sẽ thấy tốc độ tăng trưởng cao ở VN có phần đóng góp rất lớn của đầu tư nhà nước.

Một yếu tố nữa để chống lạm phát nhưng ít được nói đến đó là nên giữ lối chi ngân sách nhà nước ở mức thấp, không nên năm nào cũng 7%. Lạm phát mảy năm qua đã có dấu hiệu tăng ngày càng cao, hơn 9% trong năm 2004, gần 10% năm 2005 và năm 2007 là 12,4%. Nếu không có biện pháp nghiêm túc khôi có dấu kết quả nhanh và bền vững.

Phải đổ vốn vào chỗ hiệu quả

Điều đáng chú ý là phần lớn vốn đầu tư phát triển lại chủ yếu được đem đầu tư vào khu vực kinh tế nhà nước hoặc để cho các công ty nhà nước thực hiện nên càng tạo ra môi trường tốt cho tham nhũng, lãng phí phát triển.

Trong khi đó, những công ty tư nhân - đang đóng góp rất lớn cho tốc độ tăng trưởng thì thường phải “mua lại” hợp đồng, không có điều kiện tốt để lớn mạnh. Đây là điều bất hợp lý bởi khu vực kinh tế nhà nước vốn thường kinh doanh không hiệu quả. Đổ vốn vào chỗ không hiệu quả, bỏ qua khu vực năng động là đi ngược lại chủ trương tăng tính hiệu quả trong sử dụng vốn.

Tháo gỡ rào cản chính sách

Chính sách pháp luật tại VN mới ở mức thảo гора, còn nhiều qui định cản trở đầu tư cần gỡ bỏ. Không nói đến việc các luật, nghị định bị “treo”, tự duy trì quản lý kinh tế ở Việt Nam cũng có nhiều điểm đáng lo ngại. Ví dụ qui định về nội địa hóa rất chặt chẽ, đi kèm là thuế...

Mỗi quốc gia, tùy vào trình độ cơ khí, nguyên liệu, có thể chỉ thích hợp để làm ra một loại phu tùng có giá thành và tính cạnh tranh cao nhất. Việt Nam bắt buộc nội địa hóa, như vậy vô tình đã triệt tiêu quyền lựa chọn của nhà đầu tư.

Sự thay đổi chính sách, luật, qui định về thuế, quản lý đầu tư... không thể đoán trước

không được tham khảo ý kiến hoặc tham khảo hình thức cũng là một điều cần thay đổi. Đặc biệt, phải tránh các biện pháp phi thị trường mang tính chất tình thế. Yếu kém cái no, b López mèo cái kia đang thấy ở nhiều chính sách như hạn chế mở thêm quán karaoke, thuế ôtô...

Hiện tại, nhiều quyết định cấm vẫn được bất ngờ đưa ra thật sự chỉ đem lại lợi ích, sự dễ dàng cho các nhà quản lý và vô tình cắt quyền tự do kinh doanh đã được chính pháp luật VN qui định.

Chống độc quyền

Có thể thấy đóng góp cho tăng trưởng của VN năm 2007 cơ bản là khu vực kinh tế tư nhân. Các tập đoàn, tổng công ty nhà nước mặc dù nhận được rất nhiều ưu đãi nhưng ngược lại, đóng góp không đáng kể. Cần rà soát xem khu vực nào cơ chế ưu đãi, độc quyền, khép kín không hiệu quả thì nên xóa bỏ.

Độc quyền ở VN mới chỉ được nhận dạng ở vị thế của một doanh nghiệp như Tập đoàn Bưu chính - viễn thông, Tổng công ty Điện lực... mà chưa thấy chú ý đến sự liên kết độc quyền. Điều này thấy rõ ở giá ôtô, gần đây là giá thép.

Một công ty trong nước nhập nguyên liệu về VN, đem sang Trung Quốc luyện thép, lại đem nguyên liệu về VN bán phải chịu chi phí vận chuyển cao, cộng 10% thuế rồi mà vẫn rẻ hơn thép sản xuất trong nước là điều không thể hiểu nổi. Độc quyền không chỉ khiến quyền lợi của

người tiêu dùng bị thiệt hại mà nó còn làm giảm sức cạnh tranh của nền kinh tế. Nhà nước cứ phải bảo hộ. Dân cứ phải mua đắt. Bảo hộ cũng cản bước các nhà đầu tư mặc dù họ sẵn sàng đầu tư và hạ giá thành sản phẩm để cạnh tranh.

Độc quyền cũng tước đoạt cơ hội kinh doanh, thịnh vượng của nhiều doanh nghiệp trong nước. Vì vậy, ở thời điểm hiện nay, quyết tâm hội nhập, xóa độc quyền, bảo hộ là một cơ hội cho nền kinh tế.

Cải cách hành chính, nâng cao năng lực bộ máy

Thâm hụt thương mại thời gian qua còn thể hiện ở công tác hoạch định chiến lược đầu tư rất kém khi ngay từ đầu, sự phát triển những ngành hàng xuất khẩu chủ lực không đi liền với việc xây dựng khu vực sản xuất nguyên liệu cho nó.

Ví dụ rõ nhất là ngành dệt may. Cần đào tạo và buộc công chức phải làm việc chuyên nghiệp, hiệu quả và tận tâm hơn. Quá trình cải cách hành chính, chống tham nhũng được đẩy mạnh nhưng vấn đề con người đang là lực cản không nhỏ khiến nhiều chính sách không phát huy được tác dụng trên thực tiễn.

Hơn 10 năm nay chúng ta đã thực hiện cải cách hành chính nhưng đến như Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết vẫn phải than "bị thủ tục hành". Vậy thì không còn lý do gì để chần chờ. Muốn có một bộ máy tốt, phải có cơ chế mở để loại bỏ những cá nhân thiếu năng lực ra khỏi bộ máy.

Cung cách hiện nay là nuông chiều bộ máy hành chính, cho nó rất nhiều quyền mà giám sát lại không bao nhiêu. Thành ra nền hành chính chủ yếu di phục vụ lãnh đạo chứ không phải phục vụ dân.

Cải cách hành chính phải đi vào thực chất với cơ chế trả giá đủ mạnh buộc công chức phải phục vụ những người đang nộp tiền nuôi họ. Nếu không, bộ máy hành chính rất dễ trở thành gánh nặng của xã hội.

Thực tâm chống tham nhũng, lãng phí

Tại sao ở một nước thuộc dạng nghèo nhất thế giới mà một năm nhập đến gần 2 tỉ USD xe hơi? Tại sao thu nhập quốc dân tiếng là thấp nhưng những loại xe hơi bình dân lai bán chậm hơn những loại xe xịn nhất thế giới?

Điều này chứng tỏ tiền đang tập trung vào một nhóm người. Tham nhũng đang ảnh hưởng trực tiếp đến sự thịnh vượng của VN. Có một nhà đầu tư Thụy Điển sau một thời gian đầu tư ở VN đã phải cuốn gói về nước.

Trong cuốn sách ông viết sau chuyến đầu

tư bất thành mang tên Những kẻ không thể hợp tác, ông cay đắng nói: đến làm từ thiện cũng phải hỏi lô. Tham ô, lãng phí ở VN đã là "quốc nạn" nhiều năm nay nhưng vẫn chưa được cải thiện.

Tham nhũng sẽ vừa trực tiếp, vừa gián tiếp ngăn cản đầu tư, cản trở cải cách hành chính, tiêu diệt những cơ hội cải thiện đời sống của người dân, tăng bất bình đẳng và tiềm tàng nguy cơ bất ổn xã hội.

Ba nhiệm vụ chính của Nhà nước

Điều khiển các nhà đầu tư gặp rất nhiều khó khăn khi tiếp cận thị trường VN là việc cung cấp thông tin rất yếu, không hoàn chỉnh. Tồn tại này đã có từ rất lâu.

Có nhiều dự án tốt muốn đầu tư vào VN nhưng do thiếu thông tin, nhà đầu tư rất mù mờ, khó liên kết với nhau, không thể hoạch định chiến lược và đòi hỏi phải chấp nhận mạo hiểm như đánh bạc, đặc biệt là đầu tư vào thị trường tài chính.

Việc tìm kiếm và phân tích các số liệu thống kê ở VN cũng rất khó. Khi muốn tìm hiểu, nhà đầu tư phải tìm đến các mối quan hệ cá nhân, phải mất tiền cho người này, người kia. Tôi nghĩ các ban cần quan tâm đến cơ chế cung cấp thông tin cho công chúng vì điều này giúp môi trường đầu tư minh bạch và không bị lăng phí những dự án lớn.

VN những năm qua là một câu chuyện thành công trong phát triển. VN đã là con hổ châu Á thật sự với tốc độ tăng trưởng, con số tiết kiệm trên GDP đạt khoảng 30%...

Tuy vậy, sau một thập kỷ ổn định, giờ các nhà kinh tế bắt đầu lo lắng về kinh tế vĩ mô của VN cũng như của thế giới. VN đang có thâm hụt thương mại, thâm hụt cán cân thanh toán vàng lai. Lạm phát cũng đang là vấn đề.

Tuy nhiên, điều đáng nói là có vẻ VN đang muốn nắm cả ba biến số: lạm phát, tỉ giá hối đoái, lãi suất ngân hàng. Trong khi thông lệ chỉ nên nắm một con số, còn lại nên để thị trường tự điều chỉnh. VN cần lựa chọn để hành động mạnh hơn.

Lạm phát đang là mối lo ngại của nhà đầu tư vì họ phải bỏ ra nhiều tiền hơn. Điều chỉnh lạm phát, theo tôi, hiện nay nên là nhiệm vụ hàng đầu của Chính phủ VN. Nếu theo đuổi mục tiêu này thì Chính phủ cần hạ thấp các mục tiêu khác.

Có một điều tôi muốn cảnh báo là khi Chính phủ có quyết tâm chống lạm phát thì mỗi Bộ đều được giao phần việc riêng. Điều này dễ khiến các Bộ biến những mục tiêu dài hạn thành mục tiêu ngắn hạn.

Ví dụ Bộ Tài chính giảm thuế nhập khẩu, chuyển nó thành mục tiêu ngắn hạn, chỉ để giảm lạm phát đã không phù hợp, sau đó lại di kiểm soát, bát doanh nghiệp phải bán giá trần thế này, thế kia.

Các nhà đầu tư nước ngoài cảm thấy rất lạ kỳ. Cần xem gốc rễ vấn đề ở đâu để giải quyết. Giải pháp chống lạm phát của VN đã đủ lâu chưa thì mọi người đều có thể cảm nhận khi mua sắm hàng ngày. Theo tôi, Chính phủ VN cần linh động hơn với công cụ tỷ giá. Không nên kim cương một cách quá cứng nhắc.

Thách thức của VN thời gian tới là làm sao kiểm soát tốt nền kinh tế vì nó đang có nhiều vấn đề. Sắp tới, nguồn vốn gián tiếp ngắn hạn có thể ồ ạt vào rồi lại ồ ạt ra. Phải có sự chuẩn bị để không ảnh hưởng đến giới đầu tư.

Hiện các quỹ đầu tư không thể biết năm năm tới sẽ thế nào, thậm chí tuần tới thế nào. Những chính sách không chắc chắn như đối với ô tô, xe máy làm đau đầu và khiến tăng chi phí cho giới đầu tư. Đầu tư công hiện mang tính chính trị nhiều hơn là kinh tế. Cơ sở hạ tầng tại các thành phố sẽ ảnh hưởng đến tăng trưởng trong tương lai của VN.

VN không còn là nền kinh tế đang chuyển đổi như nhiều người vẫn nói. Theo cá nhân tôi, trên thế giới, 20 năm đã là quá đủ cho một sự chuyển đổi. VN đang có nhiều doanh nghiệp nhà nước. Sẽ tốt hơn nếu chúng ta nghĩ VN đã là một nền kinh tế thị trường để các chính sách đưa ra bình đẳng và mang tính thị trường hơn.

Hiện nhiều công ty lớn đang được độc quyền trong các ngành mũi nhọn, dù các doanh nghiệp này đóng góp đáng kể nhưng chúng cũng khiến nền kinh tế thiếu sức cạnh tranh và hiệu quả. Bất bình đẳng chưa là vấn đề của hiện tại nhưng không ai dám chắc tương lai nó sẽ không sinh ra nhiều vấn đề theo vòng tròn qui luật phát triển - suy thoái của kinh tế.

Để duy trì sự phát triển bền vững, Chính phủ VN có ba nhiệm vụ chính phải làm tốt: phát triển cơ sở hạ tầng cứng, mềm và đảm bảo sự phát triển bền vững của xã hội. Cơ sở hạ tầng cứng đã được VN quan tâm, thể hiện ở tỷ lệ vốn trong GDP dành cho xây dựng cơ sở hạ tầng khá cao.

Còn cơ sở hạ tầng mềm là cơ chế pháp lý, hệ thống thông tin kinh tế cần được làm tốt hơn. Sự phát triển bền vững của xã hội cũng cần được chú trọng bởi sự mất cân bằng thu nhập giữa các tầng lớp dân cư ở VN hiện đã bằng với chênh lệch thu nhập ở Trung Quốc những năm 1980. Đây là điều không tốt, như ở Philippines, sự chênh lệch đã biến thành bất ổn. ■